

Mẫu số 56/HC

Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC

ngày 25 tháng 11 năm 2021

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN⁽¹⁾.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN⁽²⁾....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số...../PB -VKS-HC

....., ngày...tháng.....năm 20...

PHÁT BIỂU

Của Kiểm sát viên tại phiên tòa giám đốc thẩm (tái thẩm)

(Trường hợp Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao (tối cao) kháng nghị)

Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ các điều 25, 43, 270,...(3)...Luật Tổ tụng hành chính năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 30 Thông tư liên tịch số 03/2016/TTLT-VKSNDTC-TANDTC ngày 31/8/2016 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định việc phối hợp giữa Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân trong việc thi hành một số quy định của Luật Tổ tụng hành chính.

Ngày...tháng...năm...(4)..., Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao) tiến hành xét xử giám đốc thẩm (tái thẩm) đối với Bản án (Quyết định)...(5)...của Tòa án nhân dân...(6)...giải quyết vụ án hành chính về...(7)..., giữa:

.....(8).....
.....

Sau khi nghe ý kiến của Hội đồng xét xử về nội dung kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm), đại diện Viện kiểm sát nhân dân ...(2)...phát biểu quan điểm như sau:

.....(9).....
.....

Trên đây là ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao (tối cao) về Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm) số...ngày...tháng...năm...của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao (tối cao) và quan điểm giải quyết vụ án hành chính nêu trên./.

Nơi nhận:

- Tòa án xét xử giám đốc thẩm (tái thẩm);
- Lãnh đạo cơ quan, đơn vị phụ trách (để báo cáo);
- Lưu: VT, HSKS.

KIỂM SÁT VIÊN

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

(10)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 56/HC:

- (1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.
- (2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân có Kiểm sát viên tham gia phát biểu tại phiên tòa (Trường hợp Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao phát biểu tại phiên tòa thì bỏ mục (1)).
- (3) Trường hợp Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa tái thẩm thì bổ sung thêm Điều 286 Luật Tổ tụng hành chính vào phần căn cứ của biểu mẫu.
- (4) Trường hợp án hành chính được xét xử và kết thúc từ hai ngày trở lên thì dùng: “*Trong các ngày...*”.
- (5) Ghi rõ số, kí hiệu, ngày, tháng, năm ban hành Bản án (Quyết định).
- (6) Ghi tên Tòa án nhân dân ban hành Bản án (Quyết định) bị kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm).
- (7) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).
- (8) Ghi thông tin đầy đủ của đương sự và những người tham gia tố tụng khác (*nếu có*) trong vụ án hành chính.
- (9)
 - Phân tích làm rõ nội dung và căn cứ kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao (tối cao) chưa được Hội đồng xét xử giám đốc thẩm (tái thẩm) chấp nhận. Xuất trình bổ sung tài liệu, chứng cứ (*nếu có*).

- Phát biểu ý kiến về những vấn đề mà đương sự, người đại diện hợp pháp, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự, người tham gia tố tụng khác nêu ra đối với kháng nghị của Viện kiểm sát (*trường hợp đương sự, người đại diện hợp pháp, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự, người tham gia tố tụng khác được Tòa án triệu tập đến phiên tòa*).

- Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ (một phần) Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm) của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao (tối cao) và phát biểu hướng giải quyết vụ án; hoặc đề nghị Hội đồng xét xử giám đốc thẩm (tái thẩm) cho hoãn phiên tòa để về báo cáo lãnh đạo Viện kiểm sát (trong trường hợp cần xin ý kiến quyết định của lãnh đạo Viện kiểm sát), v.v...

(10) Ở Viện kiểm sát nhân dân tối cao thì ghi rõ

**“KIỂM SÁT VIÊN
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO”**